

SỞ Y TẾ BẮC GIANG
TTYT HUYỆN HIỆP HÒA

Số: 10 /TTYT-KD

Báo giá lần 03 tháng 03/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hiệp Hòa, ngày 07 tháng 03 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm vật tư, hoá chất sử dụng cho trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Cung cấp vật tư, hoá chất, sinh phẩm của đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Người nhận báo giá: Nguyễn Thế Huy
 - Chức Vụ: Trưởng khoa Dược – TTBYT
 - SĐT: 0914.815.481
- Cách thức tiếp nhận báo giá: tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa dược – Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà; Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh – Tổ dân phố số 3- Thị trấn Thăng – Hiệp Hoà – Bắc Giang.
 - Nhận qua email: ttythiephoa24007@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 07 tháng 03 năm 2024 đến hết ngày 17 tháng 03 năm 2024. ⁽²⁾

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 90 ngày**, kể từ ngày 17 tháng 03 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư, hoá chất sinh hóa chi tiết như sau: **(yêu cầu báo giá trọn gói)**

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Giảm sa mẹ	<ul style="list-style-type: none"> * Điểm sôi: >65 ° C (1013 hPa) * Ti trọng :0,99g/cm³ (20 ° C). * Giới hạn nỏ: 5,5-44% (V) (Metanol) . * Điểm sáng : 18 ° C. * Nhiệt độ bốc cháy: 455 ° C . * Giá trị PH: 6,0-8,2 (H₂O 20 ° C) (Không pha loãng) * Chai 1000 ml (Hoặc tương đương) 	6	Chai
2	Cốc đựng đờm	<ul style="list-style-type: none"> *Nguyên liệu nhựa PP. *Màu sắc: trắng trong. *Kích thước: Ø60mm x 35mm. *Sử dụng: đựng đờm, nước tiểu của bệnh nhân (Hoặc tương đương) 	1,000	Cái
3	Sonde JJ (ống thông niệu quản chữ JJ) các cỡ (5,6,7,8 Fr)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: polyurethane mềm - Cỡ: 5Fr x 26cm; 6Fr x 26cm, 7Fr x 26cm, 8Fr x 26cm chiều dài que đẩy: 40 cm hai đầu mở, có chỉ ở đầu xa có khả năng chống xoắn; cân quang tốt. Bao gồm: 1 sonde JJ + 1 que đẩy + 1 kẹp. - Tiêu chuẩn CE, ISO, C/O, TKHQ (Hoặc tương đương) 	80	Cái
4	Giấy in siêu âm	Dùng cho các dòng máy in của hãng Sony. Dung lượng: Khoảng 215 bản in cho mỗi cuộn. Kích thước 110 mm x 20 m. (Hoặc tương đương)	600	Cuộn

5	<p>Găng tay phẫu thuật chưa tiệt trùng dùng trong sản khoa</p>	<p>* Găng sản khoa (găng khám sản) chưa tiệt trùng dài 500 mm sản xuất từ latex cao su thiên nhiên phủ bột chống dính, sử dụng một lần. * Găng đạt tiêu chuẩn TCVN 6343-1:2007 * Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485:2016 * Kích cỡ: size S,M,L (Hoặc tương đương)</p>	1,000	Đôi
6	<p>Test nhanh chẩn đoán giang mai Syphilis</p>	<p>- Phát hiện định tính kháng thể kháng Treponema pallidum trong mẫu huyết thanh/huyết tương người. Que thử có thành phần gồm: + Cộng hợp vàng kháng nguyên Treponema pallidum tái tổ hợp: 1.2 ±0,2 µg; + Vạch chứng: kháng thể dê kháng Treponema pallidum : 0,75 ±0,1 µg + Vạch thử: kháng nguyên Treponema pallidum tái tổ hợp : 0,7 ±0,1 µg. - Thời gian kiểm nghiệm : 5-20 phút; - Độ đặc hiệu: ≥ 99 %. (Hoặc tương đương)</p>	417	Test
7	<p>Test nhanh chẩn đoán viêm gan B</p>	<p>- Phát hiện định tính kháng nguyên HBV trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Que thử có thành phần gồm cộng hợp vàng kháng thể đơn dòng và một pha rắn kháng thể đơn dòng có liên kết chọn lọc với kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B với độ nhạy cao. Kháng thể IgG dê kháng chuột (2 ±0,4µl); Kháng thể kháng HBsAg (4 ±0,8µl); Chất keo vàng - kháng thể kháng HBsAg ((1 ±0,2µl). - Độ nhạy ≥ 99%; Độ đặc hiệu ≥ 99%. Độ chính xác ≥ 99%. - Bảo quản từ 2-40°C. - Tiêu chuẩn: ISO-13485 (Hoặc tương đương)</p>	5,000	Test



8	Chi khâu tiêu chậm đa sợi số 1/0	<ul style="list-style-type: none"> - Chi tiêu chất liệu Polyglycolic acid tổng hợp số 1 được bao bởi 1 lớp Calcium stearate và polycaprolactone KT: dài 90cm kim tròn, kim làm thép không gỉ 302 phủ silicone, vòng kim 40mm cong 1/2C sức căng còn 50%, sau 21 ngày tan hoàn toàn trong 60-90 ngày. - Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, CE. (Hoặc tương đương) 	3,804	Sợi
9	Chi khâu tiêu chậm đa sợi số 3/0	<ul style="list-style-type: none"> - Chi tiêu chất liệu Polyglycolic acid tổng hợp số 3/0 được bao bởi 1 lớp Calcium stearate, và polycaprolactone KT: dài 75cm kim tròn vòng kim 26mm cong 1/2C sức căng còn 50%, sau 21 ngày tan hoàn toàn trong 60-90 ngày. - Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, CE. (Hoặc tương đương) 	2,964	Sợi
10	Chi khâu tiêu chậm đa sợi số 2/0	<ul style="list-style-type: none"> - Chi tiêu chất liệu Polyglycolic acid tổng hợp số 2/0 được bao bởi 1 lớp Calcium stearate, và polycaprolactone KT: dài 75cm kim tròn, kim 302 phủ silicone vòng kim 26mm cong 1/2C sức căng còn 50%, sau 21 ngày tan hoàn toàn trong 60-90 ngày. - Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, CE. (Hoặc tương đương) 	60	Sợi
11	Ống nghiệm máu nhựa có nắp	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên liệu: Làm từ nhựa PS. Nút màu đỏ hoặc trắng làm bằng nhựa LDPE. - Kích thước ống: 12x75mm. Bên trong ống không chứa dung dịch. (Hoặc tương đương) 	6,000	Cái
12	Giấy in máy điện tim 6 cân có dòng kẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm sử dụng được trên máy điện tim 6 cân Fukura FX 8200 - Kích thước: 110 x 2 x 143mm - Chất liệu giấy giúp hình ảnh điện tim hiển thị rõ ràng - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485, CE 0197 	600	Tệp
13	Giấy in máy điện tim 6 cân có dòng kẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm sử dụng được trên máy điện tim 6 cân Nihon Kohden - Giấy điện tim 6 cân kích thước: 110mm x 140mm (Giấy trắng sọc đỏ) - Chất liệu giấy giúp hình ảnh điện tim hiển thị rõ ràng - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485, CE 0197 	60	Cuộn



14	Chi khâu tiêu chậm đa sợi số 4/0	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactine 910 phủ Poly(glycolide-co-L-Lactide) và calcium stearate số 4/0 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 22mm duy trì sức căng >65% sau 14 ngày, tan hoàn toàn trong 56-70 ngày. Kim bằng thép không rỉ 300, 302 phủ silicone. (Hoặc tương đương) - Tiêu chuẩn ISO-CE Châu Âu (Hoặc tương đương) 	60	Sợi
15	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 6/0	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactine 910 phủ Poly(glycolide-co-L-Lactide) và caxi steroid số 6/0 dài 45cm 2 kim hình thang cutting spatula 1/4C dài 8mm. Kim bằng thép không rỉ 300, 302 phủ silicone. Chỉ dùng cho phẫu thuật mắt. - Tiêu chuẩn ISO-CE Châu Âu (Hoặc tương đương) 	60	Sợi
16	Chi khâu tan tổng hợp đơn sợi số 10/0	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ khâu mắt sợi đơn Nylon 10-0 màu đen, dài 30 cm. Hai kim tiết diện hình thang chiều dài 6.2 mm, đường kính 0,15mm, độ cong 3/8. Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai chống rách ngăn khuẩn hiệu quả. Kim thép 300, 302 phủ silicone. - Tiêu chuẩn ISO 13485, CE (Hoặc tương đương) 	60	Sợi
17	Bóng đèn mô halogen	<ul style="list-style-type: none"> - Điện thế: 24v – Công suất: 25W (Hoặc tương đương) 	10	Cái
18	Test thử ma túy tổng hợp 4 chần	<ul style="list-style-type: none"> - Que thử xét nghiệm định tính: Methamphetamine; TetraHydroCannabinol; Amphetamine; Morphin/ Heroin; viết tắt lần lượt là (MET/THC/AMP/MOP) là dụng cụ xét nghiệm sắc ký miễn dịch định tính, phát hiện sự có mặt của các loại thuốc trong mẫu nước tiểu ở người tại nồng độ giới hạn: AMP: 1000ng/mL MET: 1000ng/mL MOP: 300ng/mL THC: 50ng/mL (Hoặc tương đương) 	1,000	Test



19	Nước Oxy già	Nước Oxy già 3% có tác dụng để sát khuẩn vết thương như làm sạch vết thương, vết loét; rửa miệng trong điều trị viêm miệng cấp và súc miệng khử mùi; làm sạch ống chân răng và những hóc tuỷ khác, dùng nhỏ tai để loại bỏ ráy tai. (Hoặc tương đương)	900	Lọ
20	Máy đo huyết áp cơ	- Trọng lượng nhẹ, có thể tháo rời từ bộ phận; Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điểm không); Hệ thống dẫn khí và quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hóa và có độ bền cao. Vòng bít bằng vải có độ bền cao. - Giới hạn đo: Huyết áp: 0 đến 280mmHg; Nhịp tim: 40 đến 180 nhịp/phút - Độ chính xác: Huyết áp: ± 3 mmHg; Nhịp tim: ± 5 nhịp; Đồng hồ chuẩn có vạch chỉ từ 20~300mmHg (Hoặc tương đương)	35	Cái
21	Nhiệt kế thủy ngân	Nhiệt kế bằng thủy tinh, có cột thủy ngân, đầu đo tiếp nhiệt. - Dụng trong hộp nhựa, có bộ phận cố định bảo vệ đầu đo tiếp nhiệt. - Hiện thị nhiệt độ: Từ 35°C đến 42°C, khoảng chia vạch 0,1°C. - Độ chính xác: $\pm 0.1^\circ\text{C}$. (Hoặc tương đương)	350	Cái
22	Lamen 22x22mm	- Chất liệu bằng thủy tinh borosilicate kháng hóa chất của lớp thủy phân đầu tiên, trong suốt, không mốc, không xước, có thể sử dụng để quan sát dưới kính hiển vi huỳnh quang. - Độ dày: 0,13-0,16mm. - Tiêu bản hình vuông có kích cỡ 22 x22 mm. (Hoặc tương đương)	20	Hộp
23	Xilanh 100ml dùng cho máy bơm cân quang Nemoto A60, A300	- Xilanh 100ml dùng cho máy bơm cân quang Nemoto A60, A300. - Một bộ gồm: 1 xilanh 100ml, 1 dây nối áp lực cao dài 150cm, 1 ống lấy thuốc nhanh chữ J, 1 đầu lấy thuốc. (Hoặc tương đương)	50	Cái

24	Túi camera	<p>*Nguyên liệu: được làm từ ống nylon. * Có dây buộc 2 ly; túi nylon 9cm x 14cm. * Sản phẩm chứa trong túi giấy dùng trong y tế đã được tiệt trùng bằng khí EO-Gas. (Hoặc tương đương)</p>	500	Cái
25	Ethanol 99,9%(Cồn tuyệt đối)	Ethanol 99,9% Trong suốt, không màu, có mùi đặc trưng (Hoặc tương đương)	15	chai
26	Dây Silicon	<p>*Chất liệu: Silicon. *Dùng thay thế khi dây để lâu ngày bị ó, bần, đứt, rạn thủng (Hoặc tương đương)</p>	50	Mét
27	Bao cao su	<p>*Chất liệu: Được sản xuất từ Latex cao su thiên nhiên. * Tiêu chuẩn cơ bản: Mùi: không mùi Màu sắc và độ trong: Trong mờ và không màu -Độ dày: 0,065mm ±0,015mm -Thể tích và áp suất nổ: * Trước lão hóa: -Thể tích nổ: ≥ 16 lít, đối với bao cao su có chiều rộng nhỏ hơn 50mm -Thể tích nổ: ≥ 18 lít, đối với bao cao su có chiều rộng từ 50mm đến 56mm -Áp suất nổ: ≥1.0kPa *Sau lão hóa ở 168 ± 2 giờ với nhiệt độ 70 ±2°C : -Thể tích nổ: ≥ 16 lít, đối với bao cao su có chiều rộng nhỏ hơn 50mm -Thể tích nổ: ≥ 18 lít, đối với bao cao su có chiều rộng từ 50mm đến 56mm -Áp suất nổ: ≥1.0kPa b.Tiêu chuẩn cao: Ngoài tiêu chuẩn cơ bản phải đạt : -Chất bột trơn bao cao su được bôi trơn với dung dịch silicone có độ nhớt từ 200 đến 350 CS -Tổng trọng lượng bột trơn và bột hương liệu là 550mg ± 150mg. (Hoặc tương đương)</p>	5,100	Cái

28	<p>Ống Efdent doft 1,5 ml</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ống làm bằng nhựa PP, có nắp đậy liền thân đạt độ kín cao, chưa tiệt trùng, không có nhân - Chia vạch thể tích đến 1.5ml - Quy cách: túi 500 chiếc - ISO: 13485 (Hoặc tương đương) 	10,000	cái
29	<p>Ống đo chức năng hô hấp bằng giấy</p> <p>Dùng cho chức năng hô hấp, đường kính 24mm, cao 75mm</p> <p>(Hoặc tương đương)</p>	1,000	ống
30	<p>Điện cực tim dán</p> <p>Chất liệu PE-foam, độ bám dính cao, không để lại chất kết dính. Tương thích hầu hết với các loại cáp kết nối.</p>	900	cái
31	<p>Xét nghiệm ASO (ASLO)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm phiên ngưng kết quả latex nhanh để xác định định tính về bán định lượng antistreptolysin-0 trong huyết thanh người của các bệnh liên cầu khuẩn. - Tiêu chuẩn ISO-13485 (Hoặc tương đương) 	100	Test
32	<p>Máy xông khí dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ xông cao 0,4ml / phút đảm bảo thời gian điều trị tối ưu - Kích thước hạt nhỏ MMAD 3µm để có thể xuống được đến đường hô hấp dưới để xông hiệu quả - Khí dung thoát ra 0.4ml - Tốc độ khí dung thoát ra 0.06ml/min (Hoặc tương đương) - Dung tích thuốc 7 ml với dư lượng thuốc còn lại tối thiểu (Hoặc tương đương) 	05	cái

33	Dây truyền máu	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu nhựa PVC, không chứa DEHP, không gây sốt, không độc hại, có lẫn để chỉnh tốc độ truyền máu. - Đầu dây được vát nhọn giúp cho sự thâm nhập được mạnh mẽ và sắc bén. - Buồng nhỏ giọt trong suốt, dễ dàng quan sát và nhanh chóng điều chỉnh mức độ chảy của máu. - Màng lọc máu khoảng 200, van thoát khí an toàn và kim tiêm 18G dưới da phủ silicon - Chiều dài tiêu chuẩn ≥ 150cm, kích thước bầu lọc 17ml, có màng lọc tốc độ truyền khoảng 20 giọt/ml, đường kính dây ≥ 3mm. - Tiệt trùng bằng khí EO (Hoặc tương đương) 	200	Bộ
34	Dây cho ăn số 6	<ul style="list-style-type: none"> - Được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh, dây mềm, có chiều dài 500 mm. Một đầu dây được gắn phễu có nắp đậy, đầu còn lại được bo tròn. Có 02 lỗ hình bầu dục nằm đối xứng hai bên thành ống dây. Trên dây có 03 vạch đánh dấu cách đầu bo một khoảng lần lượt là 20cm, 30cm, 40cm. - Mỗi dây được đóng vào 01 túi và được tiệt trùng bằng khí EO. (Hoặc tương đương) 	500	Cái
35	Dây cho ăn số 16	<ul style="list-style-type: none"> - Được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh, dây mềm, có chiều dài 1.250 mm. Một đầu dây được gắn phễu có nắp đậy, đầu còn lại được bo tròn. Có 4 lỗ hình bầu dục nằm đối xứng hai bên thành ống dây. Trên dây có 04 vạch đánh dấu cách đầu bo một khoảng lần lượt là 45cm, 55cm, 65cm, 75cm. - Mỗi dây được đóng vào 01 túi và được tiệt trùng bằng khí EO. (Hoặc tương đương) 	500	cái

36	Máy điện châm	<p>Máy điện châm 6 kênh, dạng sóng truy xuất: Liên tục, không liên tục, ngắt quãng; sử dụng tối đa cho 12 kim, có thể điện châm có kim hoặc không kim.</p> <p>* Chi tiết cấu hình gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 chiếc - Phụ kiện cho máy theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất: 6 dây nối tám điện cực, 6 tám điện cực massage (kích thước: 50mm x 50mm) dùng cho điện châm không kim, 6 đôi dây kẹp kim châm và điện cực (kích thước: ≤28mm) - Sách hướng dẫn sử dụng: 1 quyển - Hộp xốp: 1 hộp <p>(Hoặc tương đương)</p>	40	Cái
37	Đèn cực tím máng inox + bóng 60cm	<p>* Nguồn điện: 220 V .</p> <p>* Kích thước:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Máng đèn dài 60cm, được làm bằng chất liệu inox.Loại 1 bóng. -Bóng đèn cực tím dạng ống tròn dài 60cm. <p>* Công suất :20 W</p> <p>(Hoặc tương đương)</p>	06	Bộ
38	Alcohol acid 500 ml/ chai	Thành phần của thuốc nhuộm Gram và Ziehl Neelsen (Hoặc tương đương)	10	Chai
Tổng: 38 danh mục				



2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: *cung cấp, vận chuyển vật tư, hóa chất đến tận khoa Dược - TTBYT của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.*

3. Thời gian giao hàng dự kiến: sau khoảng 1-5 ngày tính từ thời gian người cung ứng của đơn vị gọi hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán đầu quý này cho quý trước sau khi đơn vị đã nhận đủ các loại giấy tờ cần thiết để phục vụ cho thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận

- Lưu HS;
- Đăng website đơn vị;

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC

Bs CKII Vũ Văn Hoàn

Mẫu báo giá
BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
2										
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày 17 tháng 03 năm 2024 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.